

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

Bản án số: **36/2022/HS-ST.**

Ngày: 08-11-2022.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Khánh.
2. Ông Nguyễn Bá Tòng.

Thư ký phiên tòa: ông Dương Thiện Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: ông Lê Ngọc Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 17/2022/HSST-QĐ ngày 21 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Đỗ Khắc M, sinh ngày 06/01/1977, tại tỉnh Ninh Thuận (tên gọi khác: Mùa); nơi cư trú: thôn M, xã V, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; cha: Đỗ Văn E (chết); mẹ: Đỗ Thị R, sinh năm 1945; anh, em ruột: có 5 người, bị cáo là con thứ tư (bốn); vợ: Nguyễn Thị Như T, sinh năm 1985; có 01 con sinh năm 2009; tiền án: không; tiền sự: ngày 17/6/2022, bị UBND thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (đã nộp phạt ngày 18/8/2022); bị bắt, tạm giam ngày 12/8/2022, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

- Đặng Kinh L, sinh năm 1973; nơi cư trú: khu phố PH3, phường HHT, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (Vắng mặt).

- Nguyễn Thị K, sinh năm 1969; nơi cư trú: thôn HSB, xã HXN, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (Vắng mặt).

- Bùi Thị Kim H, sinh năm 2006, nơi cư trú: thôn Vũng Rô, xã Hoà Xuân Nam, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt).
Người đại diện hợp pháp theo pháp luật của H: bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1981, nơi cư trú: thôn V, xã HXN, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Bùi Thị Kim H: ông Nguyễn Thanh M – Luật sư, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Yên (Có mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Nguyễn Thị Như T, sinh năm 1985; nơi cư trú: thôn M, xã V, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa (Có mặt).

- Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1991; nơi đăng ký thường trú: Tổ H, Khu phố B, phường BS, thị xã HN, tỉnh Bình Định; nơi cư trú hiện tại: xyz Đường A, phường VP, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 04/8/2022, Đỗ Khắc M điều khiển xe mô tô biển số 79N1-472.28 của bị cáo (mua lại của người khác bằng giấy tay, không nhớ rõ họ tên, do Hàng Bửu Nguyên đứng tên chủ sở hữu) đi từ thôn M, xã V, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa đến nhà anh Đặng Kinh L ở khu phố PH3, phường HHT, thị xã Đ, thấy nhà không khóa cửa, M vào phòng ngủ lấy trộm máy tính xách tay nhãn hiệu Dell màu đen đem về phòng trọ ở phường VH, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa cất giấu, ngày 05/8/2022, M đem bán cho anh Nguyễn Thành Tr (Chủ hộ kinh doanh Laptop NT ở số xyz Đường A, phường VP, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa) được 1.800.000 đồng. Khoảng 09 giờ ngày 11/8/2022, M tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 79N1-472.28 đến nhà anh Nguyễn Tấn Th ở thôn V, xã HXN, thị xã Đ thấy em Bùi Thị Kim H (sinh năm 2006 - cháu ngoại ông Th) đang ngủ, để điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 8 bên cạnh, M lấy trộm rồi lên xe bỏ đi. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, M đến nhà chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1969 ở thôn HSB, xã HXN, thị xã Đ lên vào nhà lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C3, trên đường tẩu thoát đến phường Hòa Hiệp Trung thì bị cơ quan Công an phát hiện. Qua điều tra ban đầu, M đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản. Cơ quan Công an đã thu hồi tất cả tài sản bị trộm cắp trả lại cho người bị hại.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 45 ngày 12/8/2022 của Hội đồng định giá thị xã Đông Hòa kết luận:

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell màu đen, màn hình 14 inch, CPU intel Core i3 (đã qua sử dụng) trị giá 3.500.000 đồng.

- 01 điện thoại di động loại cảm ứng nhãn hiệu Redmi 8 màu đen, Ram 03 GB (đã qua sử dụng) trị giá 1.500.000 đồng.

- 01 điện thoại di động loại cảm ứng nhãn hiệu Realme C3 màu đỏ, Ram 03 GB (đã qua sử dụng) trị giá 1.200.000 đồng.

Về dân sự: các bị hại Đặng Kinh L, Bùi Thị Kim H và Nguyễn Thị K đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thành Tr, Nguyễn Thị Như T không yêu cầu giải quyết.

Tại bản cáo trạng số: 34/CT-VKSĐH ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa truy tố Đỗ Khắc M về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố là đúng tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng số: 34/CT-VKSĐH ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Khắc M 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/8/2022; không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo. Buộc bị cáo Đỗ Khắc M phải nộp lại số tiền 1.800.000 đồng.

+ Về vật chứng vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS: tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Dream biển số 79N1-472.28, số khung RLHHA0602WY004746, số máy HA05E0004364 (kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 052315, biển số đăng ký 79N1-472.28, tên chủ xe Hàng Bửu Nguyên do Công an tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 12/3/2013). Tịch thu tiêu hủy: 01 túi xách bằng vải màu đen kích thước (44 x 31 x 15)cm, có dòng chữ HANDBAGS mr.vui.

+ Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu giải quyết phần dân sự nên đề nghị không xem xét.

+ Đối với hành vi mua lại laptop nhãn hiệu Dell, Nguyễn Thành Tr không biết là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Công an thị xã Đông Hoà không xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự là đúng quy định.

+ Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại H trình bày: thống nhất theo nội dung luận tội của Kiểm sát viên về hành vi phạm tội và về trách nhiệm dân sự, bị hại H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu giải quyết phần trách nhiệm dân sự. Đối với mức hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức

hình phạt phù hợp theo các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân và tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thị Như T trình bày: xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Dream biển số 79N1-472.28 được mua lại của một người không rõ họ tên, Đỗ Khắc M trực tiếp quản lý, sử dụng từ khi mua cho đến nay, là tài sản riêng của Đỗ Khắc M. Bà T không tranh chấp và không yêu cầu giải quyết trong trường hợp bị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, có giá trị chứng minh.

[2] Đối với việc vắng mặt của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thành Trí đã có lời khai tại cơ quan điều tra, không yêu cầu giải quyết bồi thường về phần trách nhiệm dân sự, không làm ảnh hưởng đến việc xét xử về tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Khắc M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với biên bản và bản ảnh xác định hiện trường, phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ căn cứ kết luận:

Trong 02 ngày 04 và 11/8/2022, tại phường HHT và xã HXN, thị xã Đông Hòa, Đỗ Khắc M có hành vi lén lút, 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản chiếm đoạt của Đặng Kinh L 01 máy tính xách tay trị giá 3.500.000 đồng, của Bùi Thị Kim H 01 điện thoại di động trị giá 1.500.000 đồng và của Nguyễn Thị K 01 điện thoại di động trị giá 1.200.000 đồng, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 6.200.000 đồng. Số tiền 1.800.000 đồng bán máy tính xách tay, Đỗ Khắc M lấy tiêu xài cá nhân.

Hành vi của bị cáo M đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác mà pháp luật bảo vệ. Do đó, cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Đỗ Khắc M phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã gây ra, bản thân bị cáo nhận

thức được việc lén lút trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì lòng tham, động cơ tư lợi, muốn có tiền nhanh chóng để thỏa mãn tiêu xài cá nhân mà bị cáo bất chấp các quy định pháp luật, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của Đặng Kinh L, Bùi Thị Kim H và Nguyễn Thị K, gây thêm hoang mang, mất trật tự tại địa phương; nên cần phải xử lý nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, mới đủ tác dụng giáo dục trực tiếp đối với bị cáo, đồng thời còn có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo, có 02 lần tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng, do đó, căn cứ theo tiêu mục 5 Mục II Thông tư 02/2001/TTLT/TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP ngày 25/12/2001, đề nghị không áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, cũng như không áp dụng tình tiết giảm nhẹ “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo của Kiểm sát viên là có căn cứ.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhưng trước đó, ngày 17/6/2022, bị cáo M bị UBND thị trấn P, huyện NP, tỉnh Ninh Thuận xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng cũng về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo không lấy đó làm bài học để tự sửa chữa, rèn luyện, tu dưỡng bản thân, mà bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác là thể hiện sự coi thường pháp luật, mức độ nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo chưa tốt.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nhằm giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước để bị cáo an tâm cải tạo.

[6] Từ những phân tích trên, đề nghị mức hình phạt của Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, nghề nghiệp và mức thu nhập không ổn định, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

[8.1] Các bị hại Đặng Kinh L, Bùi Thị Kim H và Nguyễn Thị K đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8.2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thành Tr mua laptop nhãn hiệu Dell với giá 1.800.000 đồng không yêu cầu bị cáo M

bồi thường và không yêu cầu giải quyết phân trách nhiệm dân sự là hoàn toàn tự nguyện, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng vụ án:

[9.1] Đối với vật chứng là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Dream biển số 79N1-472.28, số khung RLHHA0602WY004746, số máy HA05E0004364 (kèm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 052315, biển số đăng ký 79N1-472.28, đứng tên Hàng Bửu Nguyên do Công an tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 12/3/2013), bị cáo M và Nguyễn Thị Như T (vợ bị cáo) đều khẳng định là mua lại của một người không rõ họ tên. Bà Nguyễn Thị Như T cho rằng là tài sản riêng của Đỗ Khắc M, không tranh chấp và không yêu cầu giải quyết là ý chí tự định đoạt hoàn toàn tự nguyện của bà T. Đây là công cụ, phương tiện dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[9.2] Đối với: 01 (một) túi xách bằng vải màu đen kích thước (44x31x15)cm, có dòng chữ HANDBAGS mr.vui, là công cụ, phương tiện dùng để thực hiện hành vi phạm tội (dùng chứa (đựng) tài sản trộm cắp), vật không còn giá trị và không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vật chứng vụ án có tình trạng, đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/10/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

[10] Đối với số tiền 1.800.000 đồng mà bị cáo M bán laptop nhãn hiệu Dell là thu lợi bất chính do phạm tội mà có nên cần buộc bị cáo M phải giao nộp lại số tiền 1.800.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[11] Đối với hành vi mua lại laptop nhãn hiệu Dell do Đỗ Khắc M phạm tội mà có, Nguyễn Thành Tr không biết, không hứa hẹn trước nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa không xử lý trách nhiệm hình sự về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là có căn cứ, đúng quy định.

[12] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Đỗ Khắc M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Đỗ Khắc M** 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 8 năm 2022.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo
3. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét giải quyết.
4. Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

4.1. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Dream biển số 79N1-472.28, số khung RLHHA0602WY004746, số máy HA05E0004364 (kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 052315, biển số đăng ký 79N1-472.28, đứng tên Hàng Bửu Nguyên do Công an tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 12/3/2013).

4.2. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi xách bằng vải màu đen kích thước (44x31x15)cm, có dòng chữ HANDBAGS mr.vui.

Vật chứng vụ án có tình trạng, đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/10/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

5. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Buộc bị cáo Đỗ Khắc M phải nộp lại số tiền 1.800.000đ (*Một triệu tám trăm nghìn đồng*) để sung vào ngân sách nhà nước.

6. Về án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đỗ Khắc M phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đỗ Khắc M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thị Như T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại Đặng Kinh L, Bùi Thị Kim H và Nguyễn Thị K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thành Tr được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND Thị xã, Tỉnh;
- Công an thị xã Đông Hoà;
- THADS thị xã Đông Hoà;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;.
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Duyên

